TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **723**/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 13 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 713/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Minh T** – sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Thiết Ứng, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Hạ Trọng H** – sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đoài, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Minh T và anh Hạ Trọng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh H có 02 con chung là Hạ Gia Vinh sinh ngày 10/01/2022 và Hạ Trọng Khang sinh ngày 03/9/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận

để chị T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản của vợ chồng, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Đỗ Thị minh T và anh Hạ Trọng H đều xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị T xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số 0016893 ngày 01/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Hoàn trả lại chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *UBND xã Nam Hồng*
(ĐKKH ngày 04/5/2018);
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Võ Lương Vân